

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HS-ST
Ngày 10/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Hiệp Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Nam

Bà Huỳnh Thị Thúy Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thành Thái-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 với bị cáo:

Nguyễn Văn C (D C), sinh năm 1971, tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nơi cư trú: số 617A, khóm Đ 4, phường M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Hồ Thị L (đã chết); bị cáo có vợ là Đỗ Bảo Thọ Tr, sinh năm 1975; có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2010; nhân thân: Nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ, đi học hết lớp 03 thì nghỉ học. Ngày 06 tháng 02 năm 2007, bị Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng. Ngày 25 tháng 12 năm 2009, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xử phạt 03 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và tổng hợp hình phạt với bản án số 04/2007/HSST ngày 06 tháng 02 năm 2007 của Tòa án nhân dân huyện Thoại

Son là 05 năm tù. Trong thời gian được hoãn chấp hành hình phạt tù tiếp tục phạm tội mới nên ngày 19 tháng 7 năm 2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, đến ngày 03 tháng 02 năm 2016 chấp hành xong 02 bản án trên; tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25 tháng 9 năm 2020 cho đến nay, có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1956; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C là đối tượng bị Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang ra Quyết định truy tìm do về phép điều trị bệnh rồi bỏ trốn. Khoảng 21 giờ ngày 22 tháng 8 năm 2020, lực lượng Công an thành phố Long Xuyên đến nhà của C ở số 617A, khóm Đ 4, phường M, thành phố Long Xuyên để kiểm tra. Khi thấy lực lượng Công an đến, C bỏ chạy sang nhà của chị Nguyễn Thị Thùy D ở số 601, khóm Đ 4, phường M thì bị lực lượng Công an bắt giữ và kiểm tra phát hiện trong túi quần Jean phía trước bên phải của C có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng. C khai là ma túy đá mua của Nh để sử dụng nên lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

** Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:*

- 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, có gắn sim số 0922.767.767.

* Kết luận giám định số 218/KLGT-PC09(MT) ngày 05 tháng 9 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, xác định: 01 hộp niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường M, thành phố Long Xuyên; dấu vân tay màu đỏ ghi tên Nguyễn Văn C và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Đ, Trần Thanh H, Tạ Quảng B, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M). Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 2,4672gam.

Quá trình điều tra, C khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22 tháng 8 năm 2020, C nhắn tin cho Hồ Đức Nh mua 01 gói ma túy đá với giá 1.600.000 đồng và kêu Nh mang đến nhà C giao và nhận tiền. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22 tháng 8 năm 2020, Nh đem gói ma túy đá đến nhà giao cho C nhưng C chỉ trả cho Nh 1.400.000đồng, nợ lại 200.000đồng và để gói ma túy vào túi quần. Sau đó, thấy lực lượng Công an đến nên C bỏ chạy thì bị bắt giữ như nội dung vụ án đã nêu. Trước đó, từ tháng 02 đến tháng 8 năm 2020, C còn mua ma túy đá của Nh 03 lần, mỗi lần 01 gói với giá từ 1.500.000đồng đến 1.700.000đồng để sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: Ngoài những lần bán ma túy cho C, từ tháng 5 đến tháng 10 năm 2020, Hồ Đức Nh còn bán ma túy cho Nguyễn Thị Kim H, Lý Ngọc H, Lâm Thành T, mỗi lần bán 01 gói với giá từ 300.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Khi cần mua ma túy, người mua gọi điện thoại cho Nh qua số 0977.339.464 để thỏa thuận số lượng, giá cả và nơi giao nhận. Nh thường hẹn đến các khu vực phà An Hòa, Bảo tàng An Giang, hẻm đối diện trường Quốc tế Gis và siêu thị MM Mega Market để giao ma túy và nhận tiền.

Đến ngày 06 tháng 01 năm 2021, Nh bị Cơ quan điều tra khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam nhưng Nh bỏ trốn khỏi nơi cư trú nên ngày 18 tháng 02 năm 2021 Nh bị Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định truy nã.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 05 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng năm đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 hộp được niêm phong (Vụ số 218/KLGT-PC09(MT) ngày 05/9/2020 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Kh, Trần Trung H.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen màn hình cảm ứng, sim số 0922.767.767 đã qua sử dụng chưa kiểm tra bên trong được niêm phong có biên bản kèm theo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Long Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra

và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 22/8/2020 do Công an phường M lập; Kết luận giám định số 218/KLGT-PC09(MT) ngày 05 tháng 9 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, xác định: gói nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,4672gam; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được lưu trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 2,4672gam, Methamphetamine để sử dụng.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng vẫn cố ý thực hiện thông qua việc cất giấu ma túy và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, ma túy là chất gây nghiện. Một khi đã sử dụng thì khó có thể từ bỏ được. Chúng được xem là những nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình. Tệ nạn ma túy còn được xem là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, làm lan truyền đại dịch HIV/AIDS và còn là cơ sở phát sinh nhiều tội phạm, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ sức khỏe, đang ở tuổi lao động nhưng lại lao vào con đường nghiện ngập. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện. Do đó, cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung, xét bị cáo không có nghề nghiệp, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 hộp được niêm phong (Vụ số 218/KLGT-PC09(MT) ngày 05/9/2020 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Kh, Trần Trung H. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, có khối lượng 2,4059gam; Đây là vật cấm lưu hành. Xét, tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen màn hình cảm ứng, sim số 0922.767.767 đã qua sử dụng chưa kiểm tra bên trong được niêm phong có biên bản kèm theo. Đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Xét tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày 25/9/2020.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 hộp được niêm phong (Vụ số 218/KLGT-PC09(MT) ngày 05/9/2020 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Kh, Trần Trung H. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, có khối lượng 2,4059gam.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen màn hình cảm ứng, sim số 0922.767.767 đã qua sử dụng chưa kiểm tra bên trong được niêm phong có biên bản kèm theo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/3/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo C có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Long Xuyên;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an TP. Long Xuyên;
- CQTHAHS Công an TP. Long Xuyên;
- CQĐT Công an TP. Long Xuyên;
- Chi cục THADS TP. Long Xuyên;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Hiệp Phong